

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 197 /QB-XPHC

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2022



QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHÁNH THANH TRA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 316/BB-VPHC lập ngày 15/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 39, 40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6 KĐT mới Cầu Giấy, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0102409426

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0102409426; ngày cấp: ngày 24/10/2007 (cấp lần đầu), ngày 16/7/2021 (thay đổi lần thứ 24); nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đạt

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: công bố thông tin không đúng thời hạn theo quy định pháp luật (Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel công bố thông tin không đúng thời hạn trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trang thông tin điện tử của Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel các tài liệu sau: Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020; Thông

báo bỏ nhiệm nhân sự về người phụ trách quản trị công ty (ông Phan Trường Sơn); Các nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua giao dịch với bên liên quan là các công ty con, công ty liên kết và công ty trong cùng Tập đoàn (Công ty Viettel Cambodia (Pte) Ltd, Công ty TNHH MTV Thông tin M3, Công ty Star Telecom Co., Ltd, Công ty TNHH MTV Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel, Tổng Công ty Dịch vụ số Viettel, Tổng Công ty Mạng lưới Viettel, Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội), cụ thể: Nghị quyết HĐQT số 13/NQ-HĐQT-VTG ngày 08/04/2021, Nghị quyết HĐQT số 20/NQ-HĐQT-VTG ngày 31/5/2021, Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT-VTG ngày 30/6/2021, Nghị quyết HĐQT số 41/NQ-HĐQT-VTG ngày 17/9/2021, Nghị quyết HĐQT số 49/NQ-HĐQT-VTG ngày 30/11/2021, Nghị quyết HĐQT số 52/NQ-HĐQT-VTG ngày 24/12/2021, Nghị quyết HĐQT số 53/NQ-HĐQT-VTG ngày 24/12/2021).

3. Quy định tại: điểm a khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): vi phạm hành chính nhiều lần, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Cụ thể: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không có

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: không có.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/6/2022

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Đạt là đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt vào tài khoản thu ngân sách nhà nước (7111) tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho ông Đỗ Hải Long – Chuyên viên, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- Vụ GSĐC (để biết)
- Sở GDCK Hà Nội (để biết);
- Lưu: TT, HS (08b).



Quyết định đã giao trực tiếp cho là người đại diện
của tổ chức bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày/..../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)